

## Phần 2 : Đi Làm

### Chương 5 : Chọn Chỗ Làm

#### Hàng Không Dân Sự

Khi tôi đậu kỹ sư điện *École Supérieure d'Électricité (Sup Elec)* tại Paris vào tháng 6, 1954, cũng nhằm lúc quân đội Pháp vừa thất trận rất to tại Điện biên phủ (ngày 7 tháng 5, 1954). Việc bại trận này gây nhiều xáo trộn và thay đổi tình hình chính trị tại Việt nam. Sau đó, những thương lượng quốc tế diễn ra ráo riết tại Genève và Paris. Tôi rất phân vân, không biết nên ở lại làm việc tại Pháp hay trở về làm việc tại Sài gòn, vì ở Việt nam cũng đang có nhiều thay đổi quan trọng. Bên nhà, ở Sài gòn, anh Minh của tôi có cho biết Pháp định giao Hàng không Dân sự (*Aviation Civile*) cho Việt nam, và đề nghị chính phủ Việt nam gọi vài kỹ sư Việt nam đi học thêm ngành Hàng không, *Ingénieur de Navigation Aérienne (INA)*, 2 năm, sau đó trở về tiếp nhận *Nha Hàng không Dân sự (HKDS)* do Pháp giao lại.



1954-56 :- Van Nghe .- ENAC .- Paris.-Orly  
PHAC(Accordeon) TAM(guitare) Ngoi : ? PHAT, DUNG, TOAN

*1954-56 Văn nghệ anh em sinh viên ENAC, Paris*

Tôi có cho anh Minh biết tôi đã là kỹ sư điện rồi, và có thể làm việc ngay và có lương kỹ sư tại Pháp, hay tại Việt nam. Tôi có thể chấp nhận đi học thêm hai năm với tánh cách là kỹ sư đi công cán "*ingénieur fonctionnaire expatrié*" với lương kỹ sư, cao hơn tiền cấp cho sinh viên học bổng. Anh Minh có dò hỏi và cho tôi biết chính phủ đồng ý đề nghị của tôi cho nên tôi vào học trường *École Nationale de l'Aviation Civile (ENAC)*, ngành *Ingénieur de Navigation Aérienne (INA)*, cùng với anh Dương Thiệu Dụng, anh Toàn, anh Bảy, v.v... Vài tháng sau khi vào học tôi mới biết chính phủ không có đủ ngân sách cho nên chỉ cung cấp một số tiền hơi cao hơn tiền sinh viên học bổng một tí mà thôi. Tôi hơi thất vọng khi biết tin này, nhưng đã lỡ học 3 tháng rồi nên tôi đành tiếp tục học luôn chương trình ở trường ENAC.



1955 (?) . FRANCE .- A la PLAGE With TonTa MINH Family

*Picnic với gia đình anh chị Minh ở Hendaye*

Tôi đậu kỹ sư Hàng không, INA, tại trường ENAC, tại Orly, Paris, vào

tháng 6, 1956. Khi đầu kỹ sư Hàng không tôi chuẩn bị trở về Việt nam làm việc.

Lúc đó gia đình anh chị Minh chúng tôi vừa sang định cư tại Pháp, cho nên vợ chồng tôi và Elise muốn đi nghỉ hè chung với gia đình anh chị Minh trong ba tháng tại Hendaye, một thành phố miền Tây Nam nước Pháp, gần Biarritz, và sát biên giới với xứ I pha nho (Espagne). Gia đình anh chị Minh và vợ chồng tôi rất gần nhau và rất thương nhau. Lúc bấy giờ, vợ chồng tôi thấy không vội gì phải về Sài gòn làm việc ngay. Lâu quá, mới gặp lại anh chị Minh, vợ chồng chúng tôi, trước hết, muốn đi nghỉ hè chung. Chúng tôi dự định sau đó sẽ trở về Việt nam làm việc tại Nha HKDS, thuộc *Bộ Công chánh*. Cơ quan này đang được Pháp chuyển giao lại cho chánh phủ Việt nam. Lúc đó, lương của ngạch kỹ sư *Ingénieur Principal* như tôi mới vào làm việc lối 8.000-9.000 đồng/tháng. Hai bạn tôi, Lâm Ngọc Diệp và Dương Thiệu Dung, đã về Sài gòn và được cấp villa tốt trong khu phi trường Tân sơn nhứt. Hai bạn này khuyên tôi nên về sớm để còn có thể lựa nhà tốt.

## **Compagnie des Eaux et d'Électricité - Paris**

Vào lúc đó, tôi được thư của anh Nguyễn Xuân Thu từ Sài gòn cho biết hiện đang làm việc tại *Compagnie des Eaux et d'Électricité* (CEE) với lương bổng hậu, và CEE đang cần kỹ sư điện tại Việt nam. Tôi liền điện thoại xin hẹn đến trụ sở CEE tại Paris để hỏi thăm về việc làm.

Từ Hendaye, tôi trở về Paris và rất may là được gặp một lượt hai ông Trives, Chủ tịch, và ông Drouin, Phó Chủ tịch CEE, trong văn phòng ông Trives. Sau khi xem hồ sơ và hỏi thăm lý lịch, ông Trives cho biết dự trữ lương bổng của tôi là 18.000 đồng/tháng trong năm đầu, rồi sau đó tùy theo khả năng. Tôi thấy lương đề nghị khởi đầu như vậy thật là hấp dẫn, cao hơn 2 lần lương công chức, chưa kể những quyền lợi khác thêm nữa, như nhà cửa, điện nước, v.v... cho nên tôi chấp nhận ngay. Hai

ông hỏi và tôi có cho biết tôi có thể về Sài gòn vào lối tháng 10, 1956, và sẽ cho biết rõ ngày giờ sau này. Đôi bên nói chuyện rất cởi mở và đầy cảm tình. Sau hơn một giờ trò chuyện, mọi vấn đề đôi bên đều được giải quyết tốt đẹp. Không cần *interview* gì thêm nữa. Đôi bên bắt tay từ giã thật hài lòng.

Sau khi gặp 2 ông Trives và Drouin, tôi rất vui mà trở về Hendaye để báo tin mừng cho vợ tôi và anh chị Minh. Vài tuần sau, trong dịp về Paris, tôi ghé lại trụ sở CEE để cho biết ngày tôi định về Sài gòn. Sẵn dịp, tôi hỏi vấn đề chỗ ở tại Sài gòn vì vợ chồng tôi về có thêm con gái Elise. Ông Trives liền gọi bà Maurin, thư ký riêng, bảo đánh điện cho CEE Sài gòn biết gia đình Phát sẽ về vào ngày x.x..., và bảo dự trữ chỗ ở ngay. Điện tín như sau:

*"Famille Phat va rentrer x.x... Octobre. Prévoir logement immédiat."* (Gia đình Phát về Sài gòn ngày ... tháng 10. Dự trữ chỗ ở ngay.)

Tôi rất yên tâm đã có chỗ ở tại Sài gòn trước khi về, thật là chu đáo.

## **CEE Sài Gòn**

Khi đáp xuống phi trường Tân sơn nhứt thì có 2 gia đình tôi và vợ tôi, cùng vài bạn ra đón. Không có nhân viên CEE nào cả. Sáng hôm sau, tôi đến trụ sở CEE Saigon, 72 Hai Bà Trưng để trình diện và nhận việc. Ông tùy phái biết tôi từ Paris mới về nên giới thiệu tôi gặp ông Drouin, cũng từ Paris mới tới. Tôi đã gặp ông Drouin hai lần rồi tại Paris. Ông rất niềm nở khi gặp lại. Nói chuyện một lúc, ông hỏi tôi hiện giờ ở đâu. Tôi cho biết từ chiều hôm qua đến nay, gia đình tôi tạm ở tại nhà gia đình bên vợ. Ông có vẻ ngạc nhiên nên bấm chuông gọi ông LeBas vào để hỏi. Theo tổ chức CEE, *Thanh tra* là chức vụ cao nhứt tại Sài gòn, tương đương như Tổng Giám đốc. Ông LeBas là *Phụ tá Thanh tra*. Ông Drouin hỏi ông LeBas :

- Tại sao Mr Phat không ở nhà Công ty?

Ông LeBas trả lời:

- Tôi nghĩ Mr Phát có nhà gia đình tại đây.

Ông Drouin hỏi:

- Có nhận điện tín từ Paris gửi qua không?

Ông LeBas ú ớ ... rồi trả lời “Có”. Ông Drouin liền chỉ thị :

- Vậy thì thi hành ngay đi.

Mọi việc xảy ra trong văn phòng ông Drouin không quá 5 phút. Ông LeBas không vui lắm nhưng mời tôi đi qua văn phòng của ông, kể cận đó, để giải quyết vấn đề theo chỉ thị vừa mới nhận. Ông LeBas than phiền vấn đề nhà cửa khó khăn vì thiếu cư xá. Đồng thời ông cho thu xếp một *appartement* cho gia đình tôi tạm ở trong 3 tháng đầu. Vài giờ sau đó, gia đình tôi dọn vô cư xá CEE. Tôi liền điện thoại cảm ơn ông Drouin đã can thiệp để giúp chuyện nhà cửa.

Khi vào CEE, trong vài tháng đầu, tôi là kỹ sư tập sự (*ingénieur stagiaire*) tại văn phòng 72 Hai Bà Trưng với ông Marty, lúc đó là Phó Giám đốc CEE, chỉ dẫn về hành chánh và thương mại (*Administration* và *Business*), rồi với ông Jacques Lan, *Chef des Réseaux*, đặc trách việc khai thác hệ thống chuyên vận và phân phối. Hệ thống này còn đang ở thời kỳ phôi thai, cho nên rất đơn giản. Hệ thống gọi là *Haute tension* gồm các đường dây 15kV. Hệ thống *Moyenne tension* gồm các đường dây 6,7 kV. Có ông Khấn là Phụ tá thương mại cho ông Marty.

Tôi cũng có theo dõi việc khai thác của 5 Khu, Hệ thống phân phối (*Réseaux*):

- Khu Nam, *Réseau Sud* với Mr Marrot;
- Khu Bắc, *Réseau Nord* với Mr Assad;
- Khu Chợ lớn, *Réseau Cholon* với Mr Forest;
- Khu Phú nhuận, *Réseau Phunhuan* với Mr Guth;

- Khu Thủ đức, *Réseau Thuduc* với Mr Tomasin.

Đa số các *Chefs des Réseaux* này có vợ Việt nam hoặc Tàu cho nên sống hòa đồng với nhân viên Việt nam rất dễ dàng và hữu hiệu. Công việc khai thác ở các Khu đều được giải quyết nhanh chóng và suôn sẻ nhờ có các ông cai (*Caporal*) được huấn luyện rất rành nghề, có nhiều kinh nghiệm, rất nhanh lẹ và tận tâm.

Sau *Réseaux*, tôi vào tập sự tại *Centrales*,



CHOQUAN POWER PLANT (1940- 2005)

*Nhà đèn Chợ quán, nhìn từ bên kia sông.*

nhà đèn Chợ quán.

Được biết, chánh phủ thuộc địa Pháp ký khế ước đặc nhượng với CEE vào năm 1932, có hiệu lực trong vòng 35 năm để khai thác điện năng trong vùng Sài gòn và Đà lạt. Lúc đó tại vùng Sài gòn có hai thành phố là Sài gòn và Chợ lớn cách xa nhau 5 cây số. Để tiện lợi cung cấp điện cho hai thành phố này, công ty CEE mới xây cất nhà đèn Chợ quán chính giữa thành phố Sài gòn và thành phố Chợ lớn. Hai thành phố này được nối liền nhau bởi đại lộ Galliéni, sau này là Trần Hưng Đạo. Lúc đó, hai bên đường Galliéni toàn là ruộng hoặc đất bỏ trống. Dần dần, hai thành phố bành trướng ra, ráp nối nhau. Nhà đèn Chợ quán đương nhiên nằm giữa thành phố Sài gòn - Chợ lớn, sau này gọi

là Sài Gòn. Nhà đèn Chợ quán đóng vai trò quan trọng trong việc cung cấp điện cho vùng Sài Gòn trong vòng 35 năm trong thời kỳ CEE (1932-67).

Ông Legoff là *Trưởng các nhà máy (Chef des Centrales)*. Ông có hai kỹ sư phụ tá là ông Couderc đặc trách về phần tu bổ (bảo trì), và tôi, về phần khai thác. Ông Legoff trước kia là sĩ quan hàng hải, có rất nhiều kinh nghiệm với máy dưới tàu, những lò hơi, những máy *turbines-générateurs*, những máy *diesel*. Ông rất giỏi về mặt kỹ thuật và có tài điều khiển thật hữu hiệu. Ngoài ra, ông là người rất công bằng và đứng đắn.

Những ngày đầu khi đến nhà đèn Chợ quán, tôi thấy không khí trong nhà đèn thật là nóng. Ngoài ra, tiếng quạt gió rú lên thật to, cho nên nói chuyện với nhau thường không nghe được. Muốn hiểu nhau, phải cần nói thật to ở trong nhà máy. Nhân viên làm việc nhiều năm tại nhà đèn Chợ quán, như tôi, thường bị lãng tai lúc sau này.

## Sau Nhiều Năm Thuộc Địa

Sau gần 80 năm dưới sự đô hộ Pháp, đời sống và tư tưởng người Việt nam và người Pháp thay đổi rất nhiều. Sau khi đi học và sống nhiều năm tại Pháp, tôi trở về Việt nam nhận thấy sự liên hệ giữa người Pháp và Việt nam không còn tự nhiên và bình đẳng nữa.

Ba tôi, khi biết tôi làm việc với "nhà đèn", công ty Pháp CEE, thì Ba tôi hỏi tại sao con không xin vô làm việc ở *Trường tiền* (muôn nói Bộ Công chánh) để khi về hưu còn được lãnh tiền hưu trí. Ngoài ra, Ba tôi căn dặn "*Con nhớ, làm việc ở nhà đèn, làm việc với Tây, con phải cẩn thận, khi họ nói cái gì thì mình cũng phải trả lời : ừ (oui)*." Tôi vô cùng ngạc nhiên với lời khuyên đó. Tôi rất khó chịu, nhưng tôi được dạy là không nên cãi lời với cha mẹ. Hơn nữa tôi chỉ đến thăm cha mẹ chừng nửa giờ hoặc một giờ, cho nên tôi không muốn có ý kiến gì phải phật lòng Ba tôi. Thỉnh thoảng tôi về thăm Ba Má tôi, nhưng tôi ít khi nào đề cập đến việc làm tại sở, vì tôi biết thành kiến của

Ba tôi rồi. Tôi nghĩ tôi không có cách nào và cũng không có thì giờ để giải thích tại sao tôi nghĩ khác hơn Ba tôi. Đó chẳng qua là vì giữa cha con có cách biệt tuổi tác (*Generation gap*). Thêm vào đó, Ba tôi và tôi tiếp thu 2 nền văn hóa Đông và Tây khác nhau (*Cultural gap*). Tôi không muốn nêu lên những bất đồng ý kiến trong gia đình vì không có ích lợi gì cả. Nhưng Ba tôi, có lẽ là tính tự nhiên cha con, muốn theo dõi và muốn biết công việc con mình làm.

Bữa nọ Ba tôi nói với tôi "*Ba nghe người ta cho Ba biết con trong sở có khi cũng lớn tiếng với Tây.*" Tôi cố gắng giải thích "*Ở tại nhà đèn Chợ quán, tiếng máy, tiếng quạt rất ồn ào, mình phải nói lớn tiếng người ta mới nghe, mới hiểu mình được. Hơn nữa, khi mình nói chuyện với người Pháp hay người Việt nam, nếu họ có ý kiến thì mình cũng nên có ý kiến của mình ... Cũng tốt mà trao đổi ý kiến với nhau. Mình không bắt buộc phải chấp nhận bất kỳ ý kiến nào của họ trong bất cứ vấn đề gì.*" Tôi nghĩ Ba tôi vẫn không đồng ý kiến với tôi lắm, nhưng tôi không muốn tạo thêm những chuyện tranh luận trong gia đình.

Tại nhà đèn Chợ quán một nhân viên gác máy bơm nước (*pump*) đứng dậy ngay thẳng, chụm hai chân lại và chào anh *chef de quart* Pháp, một cách nghiêm trang như lính chào sĩ quan... Anh bạn gần đó hỏi anh tại sao anh chào ông xếp-đờ-ca (*chef de quart*) như lính; vậy chắc anh có đi lính trước kia? Anh gác bơm trả lời "*Tôi đâu có đi lính bao giờ. Tôi chào vì ông là... Xếp.*" Anh bạn hỏi tiếp "*Có ông kỹ sư Việt nam đi ngang qua, anh có chào như vậy không?*" Anh gác bơm trả lời "*Không, tôi chỉ chào ông xếp mà thôi, vì ông này là người Pháp. Ông kỹ sư Việt nam, mặc dù chức vụ cao, nhưng không phải là xếp, vì không phải là người Pháp...*"

Nhiều nhân viên Việt nam có quan niệm là người "xếp" phải là người Pháp, và ngược lại, chỉ có người Pháp mới là người xếp mà thôi. Trong vài tháng đầu ở Chợ quán, tôi đã chứng kiến nhiều trường hợp tương tự. Một bữa nọ, tôi đi ngang qua phòng máy (*Salle des*

*machines / Turbine Générateur*), tôi đi ngang qua một anh gác máy, anh này thần nhiên mở tờ báo ra rồi thông thả đọc, không để ý đến công việc canh gác máy, và cũng không để ý gì đến tôi đi ngang qua. Việc coi thường cấp chỉ huy da vàng là chuyện rất thông thường, sau nhiều năm sống dưới chế độ thuộc địa. Tôi đi qua xong rồi tôi trở lại và nói cho anh gác máy này biết tôi là kỹ sư, trách nhiệm khai thác nhà đèn này trong vài tháng qua. Tôi chỉ cần anh gác máy, anh canh giữ máy trong giờ làm việc mà thôi, thay vì đọc báo. Tôi không muốn thấy anh đọc báo trong lúc gác máy nữa. Anh cũng không cần phải chào tôi. Vài tháng sau, tôi đi viếng nhà máy, tôi gặp anh *chef de quart* người Pháp, đang ngủ ngon lành trong giờ làm ca. Tôi tịch thu cái đèn rọi (đèn *pile*) của anh. Lúc sau, khi thức dậy, anh ta khúm núm lên văn phòng tôi xin lỗi và xin lại đèn *pile*. Nhân dịp này, tôi nhắc anh ta nhiệm vụ của *chef de quart* phải làm việc đàng hoàng, phải làm gương cho nhân viên, v.v...

Vô đầu, nhân viên Pháp thường liên lạc với tôi rất dè dặt, có khi nghi kỵ. Nhân viên Việt nam coi tôi rất tầm thường, có khi dưới mức tầm thường nữa vì tôi là người Việt nam, vì tôi là người da vàng, nhưng dần dần, họ thấy các *trưởng sở* và các *chefs de quart* đều nể tôi, thì họ không còn coi thường tôi nữa... Mình chỉ muốn làm việc đàng hoàng, ngay thẳng, và hữu hiệu thôi. Tôi thích công bằng, và rõ ràng. Tôi thích làm việc đúng đắn, có kỷ luật. Hệ thống chỉ huy phải được tôn trọng, không lệ thuộc màu da.

Một phần nhà đèn Chợ quán chạy bằng "than." Không khí nhà máy thật là nóng. Chẳng những ở gần lò thì nóng mà thôi, mà hình như có ảnh hưởng dây chuyền vì ở đây, điều kiện làm việc tại nhà máy cực nhọc hơn nhiều điều kiện làm việc tại các văn phòng. Nhân công, thợ thuyền, *chef de quart*, trưởng sở tại lò, đa số có vẻ bận rộn hơn, bầu không khí thường căng thẳng. Trong công việc hằng ngày, dễ bị đụng chạm hơn.

Một việc mà tôi thường theo dõi là tổng kết và tính giá thành mỗi kWh điện sản xuất. Trong dịp này tôi thấy rõ ảnh hưởng đến giá thành điện sản xuất khi các lò chạy than nhiều hay chạy dầu cạn nhiều. Sau đó tôi chỉ dẫn sửa đổi cách chạy các lò một cách kinh tế hơn. Một trưởng sở lò có vẻ không bằng lòng. Ông ta nghĩ rằng ông đã làm việc ở sở lò nhiều năm thì đương nhiên ông biết mọi việc rành hơn ai cả, mặc dù ông không biết rõ, chạy dầu hay chạy than lợi hại như thế nào. Ông nghĩ không cần phải ai đến chỉ bảo chi nữa... Anh nói với tôi một cách sỗ sàng và tự phụ lắm :

- *Mr Phat, cette Centrale a bien marché depuis plus de dix ans sans vous. Vous n'allez pas maintenant venir ici apprendre aux singes de faire la grimace?* (Ông Phát, nhà máy này đã chạy tốt đẹp trên 10 năm qua trong lúc chưa có ông, không lẽ hôm nay ông lại đến đây để dạy nghề chúng tôi?)

Tôi đã trả lời:

- *Des fois, des gens ont fait des conneries pendant des années sans le savoir, parce que personne pensait que c'était une erreur... Quand j'ai dit conneries, c'était un peu trop fort. En tout cas, ces chaudières ont marché de façon réellement anti-économique. J'ai réajusté la marche de façon économique qui nous permet maintenant beaucoup d'économie de frais de combustible. Vous pouvez croire en moi. Faites ce que j'ai dit et j'en suis responsable.* (Nhiều khi, người ta làm bậy trong nhiều năm mà không biết, vì không có ai nghĩ đó là bậy là sai. Tôi dùng chữ "bậy" có hơi quá đáng, nhưng thật sự các lò than đã hoạt động trong điều kiện phản kinh tế. Tôi cho điều chỉnh cách chạy, nhờ đó tiết kiệm được nhiều chi phí nhiên liệu. Ông nên tin tôi đi. Nên làm những gì tôi bảo, tôi sẽ lãnh trách nhiệm.)

Trong nhiều năm làm việc chung cũng có khi cãi vã, có khi đấu khẩu, đôi khi có vẻ gay gắt. Nhiều người Pháp thường nghĩ sao nói vậy, nói tung ra tất cả không rào đón. Nhưng rất quý là sau khi hiểu biết nhau rồi thì không có oán giận hay thù hiềm nhau. Lúc sau này, vài người

Pháp ở nhà đèn cho tôi biệt danh là “Colonel Saito”, tên một Đại tá Nhật có tánh rất gắt gao đối với tù binh Anh trong cuốn phim *Le Pont de la Rivière Kwai* trong đệ nhị thế chiến. Có lẽ, trong lúc làm việc, tánh tôi hơi thẳng thắn.

## Trưởng Các Nhà Máy

Lúc đó, ông Legoff là *Trưởng các nhà máy (Chef des Centrales)*. Vào giữa năm 1965, ông Garnier, Phó Chủ tịch CEE, từ Pháp sang Việt nam, có ghé vào nhà đèn Chợ quán để bàn riêng với tôi. Ông nói:

- *Phat, vous savez sans doute que Mr Legoff va bientôt prendre sa retraite. Et... j'ai l'intention de vous nommer pour le remplacer.* (Phát chắc biết là ông Legoff sắp về hưu. Tôi có ý định bổ nhiệm anh thay thế ông ta.)

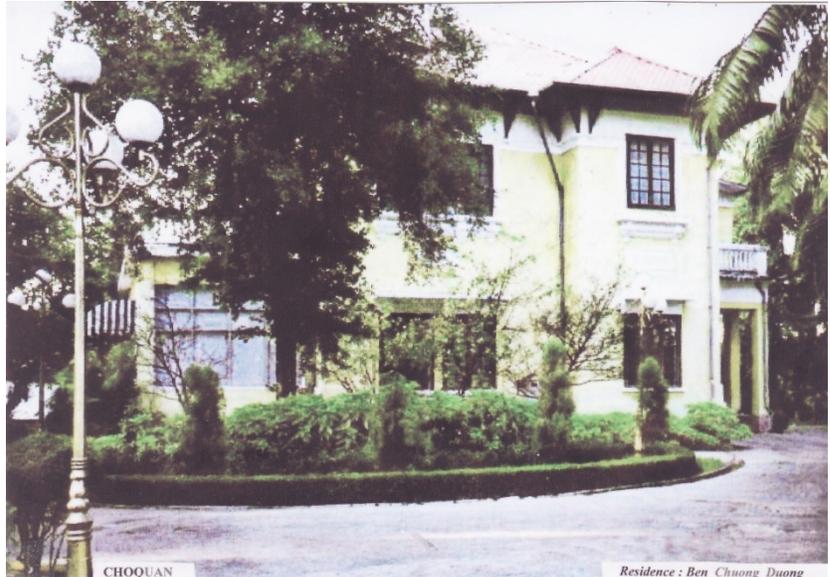
Tôi rất ngạc nhiên về ý định này. Tôi nói với ông Garnier :

- Tôi và các chuyên viên Pháp đều biết rằng CEE đã muốn ông Couderc trên 4 năm trước đây để thay thế ông Legoff khi ông này về hưu. Ông Couderc làm việc rất giỏi. Hơn nữa, bây giờ có 16 chuyên viên Pháp làm việc tại các nhà máy này, tôi nghĩ nên để người Pháp vào chức vụ này... (*Nous savons tous que Mr Couderc a été recruté depuis plus de 4 ans pour remplacer Mr Legoff quand il va prendre sa retraite. Mr Couderc a bien travaillé de façon efficace depuis. De plus, il y a 16 techniciens Français travaillant actuellement dans les centrales. Il est préférable de nommer Mr Couderc, un Français, à cette position.*)

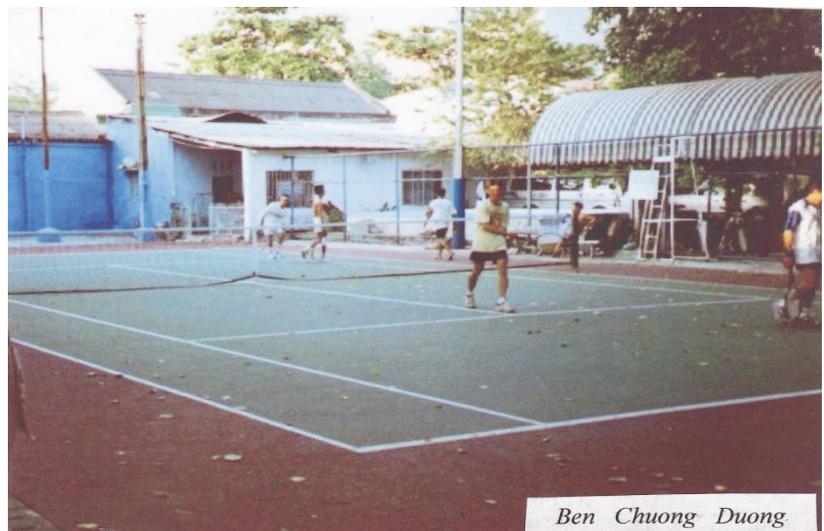
- *Il n'est pas question de nationalité, c'est la question de*

*compétence.* (Đây không phải vấn đề quốc tịch, mà là vấn đề khả năng điều khiển, chỉ huy. Ông Garnier trả lời.)

Trong cuộc tiếp xúc, tôi có cho ông Garnier biết có một vài đồng nghiệp Pháp cho tôi biệt hiệu là Colonel Saito. Ông Garnier nói ông cũng biết chuyện đó, nhưng ông thấy lời nói đó không có ý nghĩ gì xấu hay chê bai cả. Họ muốn nói là tôi làm việc thẳng thắn đó thôi. Ông Garnier nói thêm, đối với ông, đó là một



Villa 383 Bến Chương dương, Sài gòn



Sân Tennis

tánh tốt. Ông Garnier cũng cho tôi biết luôn là tôi sẽ có đủ quyền hành như ông Legoff có hiện nay, và tôi sẽ hưởng tất cả quyền lợi mà ông Legoff đang hưởng, đặc biệt ở cái villa Bến Chương dương và những nhân viên phục vụ và những dịch vụ tại đó.

Chiều lại, khi về nhà, tôi thuật lại cuộc gặp gỡ với ông Garnier cho vợ tôi nghe, ngoại trừ vấn đề sẽ về ở villa, vì tôi nghĩ vợ tôi không hiểu được đây là ở villa vì chức vụ (*maison de fonction*), chứ không có tánh cách vĩnh viễn hay lâu dài. Mình chỉ ở khi nào còn làm *Chef des Centrales* đó thôi, phải dọn ra khi nào mình không còn làm chức vụ này nữa. Trong vòng thành villa này có nhiều cây ăn trái, có sân tennis, có hồ bơi lội nhỏ, có một dãy nhà để những người giúp việc ở. Nhân viên giúp việc đã được huấn luyện và có kinh nghiệm phục vụ trong nhiều năm trước đây. Tại đây, có một số người phục dịch, có bồi, người giúp việc trong nhà, có bếp, tài xế. Ngoài ra quanh năm có hai người lo chăm sóc vườn tược và hoa kiểng. Trong vườn này thật rộng, có đường cho xe chạy được và có thể đậu trên 10 chiếc xe hơi.

### **Điều Hành Nhà Máy**

Vì lý do kinh tế, CEE chỉ trang bị một số công suất lò hơi và máy phát điện vừa đủ cung ứng nhu cầu điện thành phố mà thôi. Số máy dự phòng rất ít, một đôi khi không có, vì hư hỏng bất thường. Nếu có trục trặc máy móc bất ngờ tại Chợ quán hay tại các nhà máy diesel thì có khả năng thiếu điện. Lúc nào cũng phải lập chương trình, sắp xếp các công tác bảo trì, sửa chữa thật kỹ để có thể sử dụng được hầu hết các máy trong giờ cao điểm (giờ *pointe*), mỗi buổi lồi 6:30 đến 7:30 giờ chiều tối. Vì khả năng cung cấp điện chỉ vừa đủ, mà nhu cầu càng ngày càng gia tăng, cho nên anh em khai thác thường phải quan tâm đặc biệt khi đến giờ cao điểm. Tôi thường làm việc ở lại trễ cho đến giờ cao điểm. Trước giờ đó, các anh em đẩy xe than, phải đẩy than vào cho đầy hầm than tại lò (*silo*), chuẩn bị đủ cho lò chạy suốt giờ cao điểm. Trong giờ cao điểm thường phải chạy nhiều lò than, do đó cần xả tro và than nóng

nhều lần. Tôi nghĩ các toán đẩy xe than và tro nóng phải làm việc trong điều kiện vất vả và cực nhọc nhứt. Có lẽ vì phải làm việc trong bầu không khí quá nóng, và cực khổ, vì thế các anh thường khó tánh.

Ông Legoff trước kia là *Chef des centrales*, là chỉ huy trực tiếp tôi, thường khuyên tôi không nên liên hệ nhiều với các anh đẩy than, vì họ thường có tánh cộc cằn lắm. Khi công việc được nhàn rỗi, các anh xe than ngồi nghỉ dưới gầm lò, pha trà để uống, trò chuyện lẫn nhau. Khi tôi đi ngang gần đó thì các anh mời tôi ghé vào dùng chén trà với các anh, một cách thanh đạm, mỗi người ngồi chễm hễm trên một cục gạch hay cục đá. Những người trưởng "ca" hay trưởng sở, người Pháp, thường không thích gần gũi hay trò chuyện với các công nhân đẩy than.

Lúc ban đầu, tôi cũng do dự lắm. Nhưng tôi cũng muốn học hỏi, muốn tìm hiểu, tôi muốn biết đời sống và tư tưởng các anh công nhân này. Sau khi dùng trà đôi ba lần, tôi có dịp nói chuyện nhiều với các anh. Tôi thấy các anh cũng nói chuyện bình tĩnh, không có vẻ lỗ mãng, hay cộc cằn cho lắm. Tức nhiên, kiến thức thấp, tầm thường, nhưng tôi không thấy phải lo sợ gì cả. Một tình trạng rõ rệt là gia đình các anh quá nghèo, quá thiếu thốn, không đủ ăn đủ mặc, cho nên nhiều chuyện đáng tiếc như gian, tham, v.v... đã xảy ra. Lương bổng các anh em đẩy than không đủ cho vợ chồng sống với mức tối thiểu, làm sao nói đến việc nuôi các con ?

### **Nghiệp Đoàn Công Nhân Điện Lực - Tổng Liên Đoàn Lao Công Việt Nam**

Thình thoảng có một vài vụ khiếu nại, tranh chấp cá nhân, phần lớn khi công nhân bị phạt. *Nghiệp đoàn Công nhân Điện lực* (NĐ CNĐL) đương nhiên yểm trợ công nhân, nên thưa ra Sở Lao động Đô thành để xin can thiệp. Thường thường, công nhân cho rằng *Ban Giám đốc* (BGĐ) phạt mà không có lý do chính đáng, hoặc cho rằng tội thì nhẹ nhưng BGĐ đã phạt một cách quá đáng. Tôi thường được gọi ra *Sở*

*Lao động* với tánh cách đại diện phía chủ nhân, BGD. Tôi theo dõi các vụ tranh chấp này nhiều lần nên rất thông suốt luật lệ lao động.

Trong các vụ tranh chấp cá nhân này, tôi thường có dịp giải thích điều lệ và nội quy của công ty mà các ông *Thanh tra Sở Lao động* ít để ý đến. Tôi không nhứt thiết muốn phía BGD thắng các vụ này. Tôi chỉ mong những bằng chứng cụ thể được nêu ra, không có áp lực phía BGD hay phía Sở Lao động. Kết quả cần được công bằng, và hợp tình hợp lý. Tôi nhận thấy quan điểm của BGD và của Nghiệp đoàn thật khác biệt, khó mà dung hòa. Đôi bên nhìn vấn đề từ góc độ khác nhau, có thành kiến khác nhau và sống trong điều kiện xã hội khác nhau, cho nên ít có dịp ngồi lại gần nhau để trao đổi ý kiến và giải quyết những dị đồng.

Tôi làm việc cho CEE trên 11 năm. Tôi rất ngạc nhiên mà nhận thấy không lúc nào BGD và *Tổng Liên đoàn Lao công Việt nam* (TLĐLCVN) ngồi chung để bàn cãi vấn đề xây dựng đôi bên. Vào các năm 1966-67, giá sanh hoạt tăng lên 20-25% mỗi năm, nhưng đơn xin điều chỉnh lương bổng của công nhân bị từ chối. NĐCNĐL, thuộc TLĐLCVN, triệu tập đại hội để chuẩn bị đình công, nếu không được điều chỉnh lương bổng. Anh Mai Văn Tá, Chủ tịch NĐCNĐL, mời tôi đi dự Đại hội.

Theo quan điểm của CEE lúc bấy giờ, BGD và Nghiệp đoàn có những quyền lợi khác nhau. Chức vụ tôi kể như trong thành phần BGD, mặc dù tôi không thấy có văn kiện nào cho biết bổn phận hay thái độ của người trong BGD phải như thế nào. Tôi cũng sợ nếu tôi đi dự Đại hội Nghiệp đoàn, thì người ta sẽ đặt câu hỏi: *Với chức vụ mình hiện tại, kể như thuộc về thành phần BGD, mà tại sao ngày nay lại "đi" với Nghiệp đoàn ?* Ngoài ra tôi thường được khuyên nên tránh những đám đông công nhân hội họp. Có lúc cãi vã sôi nổi, nếu không kềm chế được có thể có xô xát. Tôi suy nghĩ nhiều. Nhưng tôi thấy không điều chỉnh lương bổng công nhân để sống với mức tối thiểu cần thiết là một việc quá bất công. Sau cùng tôi trả lời chấp nhận tham dự Đại hội. Tôi cũng nghĩ

mình đã tiếp xúc nhiều lần với công nhân, và tôi không nghĩ đến nổi có sự xô xát với công nhân.

Ngày hôm sau tôi đến dự, hơi trễ. Tôi rất mừng mà thấy anh Tá ra đón tôi và cho vào ngôi. Đây là lần đầu tiên tôi đến trụ sở TLĐLCVN, thường gọi là *nhà kiếng* (vì mặt tiền, rất to, toàn bằng kiếng), tại đường Lê Văn Duyệt. Nhà kiếng được nổi tiếng là phòng họp lớn nhứt Đô thành, là nơi đại hội các nghiệp đoàn thuộc TLĐLCVN ... Có khi, sau khi đại hội nghiệp đoàn, các công nhân rầm rộ kéo nhau xuống đường biểu tình luôn.

Đại hội kỳ này có trên 200 công nhân diện lực tham dự, rất ồn ào và náo nhiệt. Tôi không dè công nhân thật quá khích cực điểm, dùng lời lẽ hỗn xược, ngang tàng, lỗ mãng chỉ trích cá nhân BGD một cách thậm tệ. Có một lúc, tôi tưởng chừng như bị lọt vào hang cọp. Các công nhân lần lượt lên diễn đàn để hô hào, chỉ trích cho hả dạ, để bày tỏ sự uất ức cho rằng Công ty và BGD chỉ biết bóc lột và khai thác công nhân một cách tàn nhẫn, không tưởng tượng được. Tôi ngồi nghe những tiếng nói thật quá khích làm tôi có lúc cũng lo ngại, vì dù muốn dù không, mình kể như nằm trong thành phần BGD.

Sau cùng, anh Tá mời tôi phát biểu ý kiến. Tôi lo lắng nhưng cố giữ bình tĩnh. Tôi nói với Đại hội, đại ý :

*"Tôi cảm ơn anh Tá đã có nhã ý mời tôi đến dự đại hội hôm nay. Trước tiên, tôi muốn nói cho rõ là tôi đến đây hôm nay với tư cách cá nhân, theo lời mời của anh Tá. Tôi không có đại diện cho BGD, và cũng không đại diện cho ai cả. Nếu tôi có ý kiến chi, thì chỉ là ý kiến riêng cá nhân của tôi mà thôi.*

*Tôi rất thông cảm mà nghe thấy các anh mô tả tình trạng lương bổng và đời sống rất khó khăn của các anh em công nhân Điện lực. Tôi thấy các anh hăng say chỉ trích Công ty và BGD chỉ lo khai thác và bóc lột công nhân. Tôi thông cảm khi các anh cho thấy chế độ lương bổng không đáp ứng kịp thời với đời sống hiện*

nay. Tôi thông cảm khi các anh tranh đấu về lương bổng để cải thiện đời sống nhân viên.

Nhưng tôi tự hỏi những lời đả kích và chửi bới BGD CEE và vài cá nhân có giúp ích gì cho cuộc tranh đấu lương bổng này không? Chúng ta nên nhớ, Công ty Điện lực là một cơ sở thương mại, lập ra với mục tiêu kiếm lời theo luật lệ quy định.

Tôi nghĩ các anh nên đặt trọng tâm vào vấn đề tranh đấu lương bổng và không nên để ý đến việc chỉ trích hay đả kích cá nhân hay đề cập đến vấn đề bạo động. Tranh đấu hay không là quyền của các anh. Nhưng nếu các anh có tranh đấu, thì cũng nên giữ trong vòng trật tự. Tôi mong các anh được thành công.”

Sau khi tôi ra về, Nghiệp đoàn có vào đơn xin điều chỉnh lương bổng công nhân, xin được điều chỉnh đi đôi theo giá sinh hoạt. Sau khi Thanh tra CEE cho biết Sở Kiểm soát Điện lực (SKSĐL) không chấp nhận đơn xin điều chỉnh lương như yêu cầu, vì có ảnh hưởng đến giá điện, NĐCNĐL ra lệnh đình công.

Sáng bữa đó Đại tá Văn Văn Của, Đô trưởng Sài Gòn, cũng là bạn học với tôi trước kia ở trường Chasseloup, có điện thoại tôi cho biết “Moa mới gọi quân đội vào giữ an ninh nhà đèn Chợ quán của toa.” Tôi trả lời cảm ơn Đại tá, “nhưng nhờ toa chỉ thị cho quân đội của toa, trong lúc thi hành nhiệm vụ, không nên sờ mó đến máy móc của nhà đèn,... có thể nguy hiểm.”

Lần đầu tiên, cuộc đình công diễn ra trong vòng trật tự. Vô đầu, nhân viên giảm thiểu mức sản xuất điện còn rất ít, vừa đủ cho nhu cầu an ninh và vài cơ sở tối cần thiết mà thôi. Tức nhiên, dân chúng kêu ca, báo chí phản đối kịch liệt, Bộ Công chánh và chánh phủ xôn xao. Bộ Công chánh rất bối rối. Cuộc đình công trong vòng một ngày đã chấm dứt sau khi CEE và SKSĐL chấp thuận cho công nhân được tăng lương lên chút ít, không thăm vào đâu, nhưng cũng xoa dịu được phần nào đời sống công nhân.

## Các Hợp Tác Xã

### Hợp Tác Xã Tiêu Thụ

Vào 1966, chánh phủ có thành lập vài siêu thị bán nhu yếu phẩm cho các hợp tác xã với giá rẻ từ 10 đến 20% so với giá thị trường. Tôi muốn mở Hợp tác xã tiêu thụ (HTXTT) để giúp đỡ nhân viên ở các nhà máy. Vô đầu, tôi thấy cần một số vốn (*fond de roulement*) để khởi sự mua sắm nhu yếu phẩm. Tôi có điện thoại ông B, Thanh tra CEE tại Sài Gòn để tạm mượn 20.000 đồng Việt nam trong vòng tối đa một năm, hẹn hoàn trả lại CEE phân nửa trong vòng 6 tháng. Ông trả lời một cách thật lạc hậu “Công ty điện của mình không có làm dịch vụ xã hội.” (*Notre compagnie n'est pas une société avec activité sociale*). Lúc đó, mặc dù tôi đang làm việc cho CEE, nhưng tôi rất khó chịu và hồ thẹn mà nghe những lời lẽ không có cảm tình chút nào hết.

Sau đó tôi và một số nhân viên tại Chợ quán cùng chung đậu một ngày lương để HTXTT có số vốn khởi đầu hoạt động. Dần dần, nhân viên các nhà máy đều thấy có lợi nên tất cả đều tham gia vào HTXTT. Nếu tôi nhớ không lầm, mỗi hội viên khi tham gia phải đóng một ngày lương, bỏ vào vốn HTXTT. Phong trào HTXTT được hưởng ứng mạnh mẽ. Quỹ HTXTT được dồi dào. Lỗi 6 tháng sau, HTXTT nhận thấy tạo được một số lời đáng kể cho nên quyết định trích một số tiền lời để may tặng cho mỗi hội viên HTXTT một bộ đồ làm việc bằng kaki xanh miễn phí, may theo ni tắc mỗi hội viên (*sur mesure*).

Phong trào được anh chị em nhân viên nhiệt tình yểm trợ. Nhiều nhân viên ở kho Chợ quán sẵn sàng tình nguyện (Thầy Bảy và các cô Tâm, cô Bảy, cô Xin, anh Luông, anh Mới, v.v...) giúp HTXTT mà không nhận tiền thù lao chi cả. Đặc biệt, anh Nguyễn Văn Rong đã hy sinh rất nhiều. Nhà của anh ở gần nhà đèn Chợ quán. Anh chấp nhận chứa gạo và nước mắm HTXTT tại nhà anh, và có khi anh sử dụng xe Vespa riêng của anh để giao gạo đến nhà hội viên mà không tính công hay tiền xăng nhớt, thật đáng hoan nghinh. Ngoài ra nhiều nhân

viên ở sở khác cũng tình nguyện giúp HTXTT. Sau cùng, nhiều nhân viên Pháp CEE Chợ quán cũng xin ghi danh gia nhập HTXTT, vì được mua nhu yếu phẩm quá rẻ, v.v...

### **Hợp Tác Xã Tiết Kiệm Và Tín Dụng**

Ngoài HTXTT chúng tôi còn lập ra *Hợp tác xã Tiết kiệm và Tín dụng* (HTXTK&TD), mục đích là khuyến khích các hội viên gửi tiền vào HTXTK&TD để lấy lời, và đồng thời giúp cho hội viên đang túng thiếu có thể vay tiền với lãi suất thấp (8% /năm).

Tôi xin nêu ra một kết quả nho nhỏ này, nhưng tôi nghĩ sẽ có ảnh hưởng sâu rộng về sau. Tại Chợ quán, có nhiều nhân viên vay nợ, thiếu tiền tháng này qua tháng nọ, năm này qua năm nọ, vì phải mượn tiền của đồng nghiệp với 1,5 hoặc 2% mỗi kỳ lương trong 2 tuần, chạy trên 30% một năm. Mỗi kỳ lương, các anh này lãnh vừa đủ để trả tiền lời. Tại Chợ quán có hai chủ nợ chánh. Chúng tôi, HTXTK&TD, đến gặp hai chủ nợ để giải thích lãi suất quá cao hơn chánh phủ qui định. Hơn nữa, các con nợ đã trả rồi nhiều lần số vốn. Với tinh thần đồng nghiệp, chúng tôi thuyết phục hai chủ nợ này chấp thuận để các anh em còn thiếu nợ chỉ trả dứt số vốn còn lại mà thôi trong 2 - 3 kỳ lương tới đây mà không tính lời thêm nữa. HTXTK&TD sẽ theo dõi và bảo đảm việc trả vốn này. Mặc khác HTXTK&TD có quỹ sẵn sàng cho các hội viên mượn với tiền lời 8% /năm nếu có lý do chính đáng.

### **Xin Cho Nhân Viên Đi Tu Nghiệp**

Vào năm 1963, tại nhà đèn Chợ quán có Kỹ sư Ngô Đức Huân đang làm việc được hơn một năm, sau khi ra trường *Cao đẳng Điện học Phú thọ*. Tôi thấy Huân làm việc giỏi, có nhiều khả năng và triển vọng, nên tôi có ý muốn xin cho Huân được đi tu nghiệp tại nhà máy bên Pháp, để trau dồi nghề nghiệp.

Lúc đó, ông Drouin, Chủ tịch CEE tại Trung ương Paris, sang Việt nam thăm viếng các cơ sở CEE tại Sài gòn và Chợ quán. Mỗi năm, ông thường viếng Việt nam một hoặc hai lần... Trong lúc tiếp xúc với ông tại Chợ quán,

tôi tỏ ý xin ông cho KS Huân có dịp đi tu nghiệp bên Pháp, Ông Drouin không thấy chi trở ngại và bảo tôi nên làm đơn đi.

Sau đó tôi gửi đơn cho ông Chủ tịch CEE tại Paris, thông qua ông B..., Thanh ta CEE, gọi là *Inspection*, tại Sài gòn. Đó là hệ thống thông thường thơ từ. Không bao lâu, tôi được *Inspection* báo tin: Đơn xin cho Huân đi tu nghiệp không được Paris chấp thuận.

Tìm hiểu thêm, tôi được biết lý do là *Inspection*, khi chuyển đơn tôi, có cho ý kiến là việc tu nghiệp này không thấy cần thiết. Tôi không chấp nhận có sự cản trở như vậy mà không hội ý với tôi trước, để tôi có thể giải thích thêm, nếu cần. Tôi nhận xét, trong quá khứ *Inspection* thường có hành động bất công đối với nhân viên Chợ quán.

Tôi liền viết đơn lên ông B... Thanh tra, xin từ chức ngay khi ông nhận được đơn này, với lý do là tôi không thể tiếp tục làm việc trong công ty để chứng kiến quá nhiều sự bất công nữa. Ông Legoff, chỉ huy trực tiếp tôi, đích thân trao đơn tôi cho ông Thanh tra B..., *Inspection*, ở Sài gòn. Khi trở về Chợ quán, ông Legoff nói với tôi ông mới vừa thả "*bombe atomique*" ở *Inspection* rồi.

Vài giờ sau đó, ông Thanh tra B... gọi điện thoại cho tôi và hỏi:

- *Phat, qu'est - ce qui vous arrive? Avez vous accepté un travail ailleurs?* (Phat, có chuyện gì vậy? Bộ hãng nào đã hứa mượn Phat rồi phải không?)

Tôi trả lời:

- Tôi chưa nhận làm việc với hãng nào cả, nhưng tôi không muốn làm việc trong công ty này vì có nhiều bất công và thiên vị.

Tôi trình bày tiếp:

- Trước khi tôi rời công ty này, tôi muốn ông biết: Từ trước đến nay, *Inspection* luôn luôn chèn ép nhân viên Chợ quán. Vấn đề xin tu nghiệp của Huân là một chuyện điển hình. Tôi đã xin với ông Drouin thì ông này cho tôi

biết không thấy chi trở ngại. Bây giờ tôi mới biết chỉ có *Inspection* mới là trở ngại mà thôi.

Đến đây, ông B... liền khuyên tôi:

- *Calmez vous Phat, calmez vous. Ne bougez pas pour le moment... Pour l'affaire de Huan, je vais arranger ça.* (Phat nên bình tĩnh, không nên nổi nóng. Chớ nên có hành động chi hấp tấp. Về vấn đề của Huấn, tôi sẽ sắp xếp lại.)

Hai tuần lễ sau đó, ông Thanh tra thông báo cho biết Paris đã chấp thuận cho Huấn đi tu nghiệp bên Pháp.

Đây là một *promotion*, một sự thăng cấp, có lợi cho nhân viên và cũng có lợi cho công ty. Quyết định quá dễ, nhưng có khi thượng cấp không kịp để ý đến.